

LỊCH SỬ VÀ Ý NGHĨA CỦA NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SĨ (27/7)

Nguồn: Cổng TTĐT Trung tâm phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội



Các tầng lớp nhân dân thấp nển tri ân các anh hùng, liệt sĩ tại khắp các nghĩa trang trong cả nước nhân kỷ niệm Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7 (Ảnh: Minh họa)

Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7) là một ngày lễ kỷ niệm được tổ chức hàng năm nhằm tri ân công lao của những người thương binh, liệt sĩ trong cuộc chiến giành độc lập, bảo vệ tổ quốc. Là một biểu hiện của truyền thống uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa qua đó tuyên truyền, giáo dục thế hệ trẻ về lòng biết ơn đối với những người đã có công với cách mạng.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Khi chính quyền cách mạng đang còn non trẻ thì thực dân Pháp âm mưu trở lại xâm lược nước ta. Kiên quyết bảo vệ thành quả cách mạng, giữ gìn độc lập tự do, quân

và dân ta ở những nơi thực dân Pháp gây hấn đã chiến đấu anh dũng, chặn lại bàn tay đẫm máu của thực dân xâm lược. Trong cuộc chiến đấu này, nhiều chiến sĩ đồng bào ta đã bị thương, có người đã vĩnh viễn nằm lại chiến trường. Nhiều gia đình cùng một lúc phải mất đi cả chồng và các con ngoài mặt trận. Khỏi phải nói những thiệt thòi mất mát, nỗi buồn tủi của những người còn sống khi người thân mất đi. Nhưng cũng chính bằng lòng tiếc thương vô hạn ấy, người sống tự nói với lòng mình rằng: “Hãy sống sao cho xứng với người đã khuất”. Và rồi đã như thành truyền thống, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã dành tình thương yêu của mình chăm sóc các gia

đình liệt sỹ, anh chị em thương binh - bệnh binh một cách tận tình chu đáo.

Đầu năm 1946, Hội giúp binh sĩ tử nạn (sau đổi tên là Hội giúp binh sĩ bị thương) được thành lập ở Thuận Hóa, Bình Trị Thiên, ở Hà Nội và nhiều nơi khác. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được mời làm hội trưởng danh dự của Hội giúp binh sĩ tử nạn.

Chiều ngày 28/5/1946, Hội “Giúp binh sĩ bị nạn” tổ chức một cuộc nói chuyện quan trọng tại Nhà hát thành phố Hà Nội và Hồ Chủ Tịch đã tới dự.

Chiều ngày 11/7/1946, tại Nhà hát này đã có một buổi quyên góp quần áo, giày mũ cho chiến sĩ ngoài mặt trận, mở đầu cuộc vận động “mùa đông chiến sĩ”. Tại đây, Bác Hồ đã cởi chiếc áo rét đang mặc để tặng binh sĩ.

Khi kháng chiến toàn quốc bùng nổ vào ngày 19/12/1946, số người bị thương và hy sinh tăng lên. Đời sống của chiến sỹ và đồng bào ta gặp muôn vàn khó khăn.

Đảng và Nhà nước ta đã quyết định nhiều chính sách quan trọng liên quan đến công tác thương binh liệt sỹ nhằm đảm bảo đời sống vật chất cũng như tinh thần của các gia đình chính sách trong thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến.

Tháng 6/1947, đại biểu của Tổng bộ Việt Minh, Hội Phụ nữ cứu quốc, Cục Chính trị quân đội quốc gia Việt Nam, Nha thông tin tuyên truyền và một số địa phương đã họp tại Đại Từ- Thái Nguyên. Nội dung cuộc họp là thực hiện chỉ thị của Hồ Chủ Tịch chọn ngày kỷ niệm Thương binh Liệt sỹ và bảo vệ công tác thương binh liệt sỹ. Sau khi xem xét, Hội nghị đã nhất trí lấy ngày 27/7/1947 làm ngày Thương binh toàn quốc. Đây được coi là cuộc mít tinh quan trọng với 2000 người tham gia tại Thái Nguyên. Tại đây, Ban tổ chức đã trình trọng đọc thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đã gửi tặng một chiếc áo lụa, một tháng lương và một bữa ăn của nhân viên trong Phủ Chủ tịch. Hàng năm vào dịp này, Người cũng đều có thư và quà để

gửi đến các anh em thương binh và gia đình liệt sỹ.

Từ tháng 7/1955, Ngày thương binh được đổi thành Ngày thương binh liệt sỹ để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sĩ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc. Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, theo chỉ thị 223/CT-TW ngày 8/7/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng từ năm 1975, ngày 27/7 hàng năm chính thức trở thành "Ngày thương binh liệt sỹ" của cả nước.

Ngày nay, Đảng và Nhà nước thông qua việc đề ra và thực hiện đầy đủ chính sách xã hội đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng tiếp tục đóng góp công sức vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực sự đã trở thành động lực vật chất, tinh thần giúp họ vươn lên, vượt qua khó khăn thử thách, làm chủ cuộc sống. Đảng, Nhà nước ta luôn chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và lòng biết ơn sâu sắc của các tầng lớp nhân dân, của các thế hệ đối với liệt sỹ, gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng. Sự cống hiến, hy sinh của họ cho độc lập, tự do của dân tộc, cho hạnh phúc của nhân dân là vô giá, không chỉ cho ngày hôm qua, hôm nay mà cho muôn đời con, cháu mai sau. Việc chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công là nghĩa vụ, trách nhiệm và niềm vinh dự của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và của mọi người, của thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau. Làm tốt công tác đối với thương binh, liệt sỹ và Người có công với cách mạng thể hiện tính ưu việt và bản chất tốt đẹp của Nhà nước ta, củng cố niềm tin của nhân dân ta vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm cơ sở cho giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa./.

Nguyễn Hòa sưu tầm

NGHỊ QUYẾT SỐ 19-NQ/TW HỘI NGHỊ LẦN THỨ 5 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong Nghị quyết đã đặt ra những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp rất cụ thể:

I. Mục tiêu, tầm nhìn

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Nông dân và cư dân nông thôn có trình độ, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao, làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn. Nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia, quy mô sản xuất hàng hoá nông sản ngày càng lớn, bảo đảm môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nông thôn phát triển toàn diện, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, môi trường sống an toàn, lành mạnh, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; tổ chức đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng GDP ngành Nông nghiệp phấn đấu đạt bình quân khoảng 3%/năm; tăng năng suất lao động nông nghiệp bình quân từ 5,5 - 6%/năm.

- Tốc độ tăng trưởng công nghiệp, dịch vụ nông thôn phấn đấu đạt bình quân trên 10%/năm.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trên 90%, trong đó, phấn đấu 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới trên 70%, trong đó phấn đấu 35% số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Thu nhập bình quân của người dân nông thôn năm 2030 phấn đấu tăng gấp 2,5 - 3 lần so với năm 2020.

- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 80%.

- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội dưới 20%; bình quân hàng năm đào tạo nghề cho khoảng 1,5 triệu lao động nông thôn.

- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 42%, nâng cao năng suất, chất lượng rừng; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định đạt 90%.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Nông dân và cư dân nông thôn văn minh, phát triển toàn diện, có thu nhập cao. Nông nghiệp sinh thái, sản xuất hàng hoá quy mô lớn, có giá trị gia tăng cao, gắn kết chặt chẽ với thị trường trong và ngoài nước, công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản hiện đại, xuất khẩu nhiều loại nông sản đứng hàng đầu thế giới. Nông thôn hiện đại, có điều kiện sống tiệm cận với đô thị, môi trường sống xanh, sạch, đẹp, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn

Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, học vấn cho nông dân và cư dân nông thôn để đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản, làm giàu từ nông nghiệp, nông thôn. Đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu

lao động nông nghiệp sang làm việc ở khu vực công nghiệp, dịch vụ; thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn; thu hút lao động có trình độ cao về làm việc ở nông thôn.

Bảo đảm quyền làm chủ của nông dân và cư dân nông thôn theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Phát huy tinh thần đoàn kết, tình làng, nghĩa xóm, tương thân, tương ái; đẩy mạnh phong trào nông dân khởi nghiệp, thi đua sản xuất kinh doanh, cùng nhau làm giàu, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng dân cư vững mạnh, tham gia quản lý xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tạo môi trường thuận lợi, hỗ trợ nông dân và cư dân nông thôn nâng cao năng lực quản trị, phát triển sản xuất kinh doanh; tạo sinh kế, việc làm ổn định, tiếp cận các nguồn lực, tiến bộ khoa học - công nghệ, chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế, văn hoá, thể thao cho nông dân và cư dân nông thôn. Thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển; bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận cơ hội phát triển, dịch vụ cơ bản nông thôn. Thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới, phòng, chống xâm hại phụ nữ và trẻ em, nâng cao năng lực, vị thế của phụ nữ ở nông thôn. Thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm, khuyến khích, nâng nhanh tỉ lệ nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế. Triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia. Bố trí ổn định dân cư khu vực biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng, khu kinh tế - quốc phòng, vùng có nguy cơ cao xảy ra thiên tai. Ưu tiên nguồn lực đầu tư đối với các huyện, xã có tỉ lệ hộ nghèo cao. Tiếp tục hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống.

Phát huy vai trò của Hội Nông dân Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong

cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật, kiến thức sản xuất kinh doanh, khoa học - công nghệ; đẩy mạnh các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng gia đình, thôn (xóm, làng, ấp, bản) văn hoá.

2. Phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng

Cơ cấu lại nông nghiệp thực chất, hiệu quả, khai thác và phát huy lợi thế nền nông nghiệp nhiệt đới, tiềm năng, lợi thế của từng vùng, miền, địa phương. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai; phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, chuyên canh hàng hoá tập trung, quy mô lớn, bảo đảm an toàn thực phẩm dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, cơ giới hoá, tự động hoá; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), giảm phát thải khí nhà kính... Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các công trình, dự án phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Phát triển mạnh công nghiệp sản xuất giống cây trồng và vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, chống chịu được dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo tồn và phát triển giống bản địa có giá trị cao; có cơ chế phù hợp để thúc đẩy các viện, trường, doanh nghiệp nghiên cứu, chọn, tạo giống; nâng cao năng lực tự chủ trong sản xuất thức ăn chăn nuôi; đẩy mạnh nghiên cứu, làm chủ công nghệ sản xuất vắc xin, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, thiết bị, vật tư nông nghiệp. Tổ chức lại sản xuất, phát triển mạnh kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, trọng tâm là hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp; thúc đẩy liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng. Phát triển đồng bộ, hiệu quả hệ thống kỹ thuật chuyên ngành thú y, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, động vật, quản lý an toàn thực phẩm. Quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh. Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng;

xử lý nghiêm vi phạm trong sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

Về trồng trọt, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, quy mô lớn. Đổi mới chính sách quản lý và sử dụng đất trồng lúa theo hướng linh hoạt, hiệu quả; chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang sản xuất cây trồng, vật nuôi có hiệu quả cao hơn; bảo vệ nghiêm ngặt quỹ đất chuyên lúa, hằng năm sản xuất ít nhất 35 triệu tấn lúa để bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến, giảm sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc vô cơ; khuyến khích sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hữu cơ.

Về chăn nuôi, phát triển chăn nuôi công nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ chăn nuôi trang trại, gia trại thân thiện với môi trường. Kiên quyết di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu dân cư tập trung. Phát triển các giống đặc sản, chăn nuôi hữu cơ tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao, lợi thế cạnh tranh. Bố trí quỹ đất phù hợp cho phát triển chăn nuôi, nhất là ở các địa phương chuyên trồng lúa. Xử lý triệt để tình trạng sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh, hoá chất không rõ nguồn gốc trong chăn nuôi; tăng cường năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống thú y, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh.

Về thủy sản, phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển và đất liền theo hướng công nghiệp, sinh thái; tăng cường kiểm soát dịch bệnh, dư lượng kháng sinh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ, phát triển và khai thác nguồn lợi thủy sản bền vững, phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế; nâng cao hiệu quả khai thác hải sản xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia; kiên quyết khắc phục tình trạng khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và dịch vụ nghề cá.

Về lâm nghiệp, tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phục hồi rừng tự nhiên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái. Phát động phong trào trồng rừng theo quy hoạch và kế hoạch hằng năm. Phát triển kinh tế rừng, có cơ chế đặc thù để bảo

đảm vừa làm tốt công tác bảo vệ, phát triển rừng, vừa tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, đời sống của người dân sống ở khu vực có rừng. Đẩy mạnh xã hội hoá, phát triển thị trường cacbon, tăng nhanh diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Nâng cao chất lượng rừng trồng, chú trọng phát triển trồng rừng gỗ lớn, lâm đặc sản, đáp ứng cơ bản nhu cầu trong nước và làm nguyên liệu chế biến hàng xuất khẩu. Bảo vệ nghiêm ngặt rừng đặc dụng và rừng phòng hộ, chú trọng phát triển rừng ven biển. Rà soát, chuyển diện tích đất lâm nghiệp trên thực tế không có rừng sang đất sản xuất nông nghiệp, thủy sản kết hợp với sản xuất lâm nghiệp phù hợp với quy hoạch. Phát triển công nghiệp chế biến gỗ và sản phẩm gỗ cao cấp để Việt Nam trở thành trung tâm chế biến, xuất khẩu đồ gỗ của thế giới.

Về diêm nghiệp, đầu tư nâng cấp hạ tầng, công nghệ, phát triển sản xuất, chế biến, đa dạng hoá sản phẩm muối; có chính sách phù hợp bảo đảm sinh kế, nâng cao thu nhập cho diêm dân.

3. Phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn

Xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ. Phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế nông thôn với cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ hợp lý, dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghiệp, dịch vụ, hình thành mạng lưới lưu thông, bảo quản, chế biến, logistics, thương mại điện tử ở nông thôn.

Phát triển mạnh công nghiệp ở nông thôn, nhất là công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp sản xuất thiết bị, máy móc, vật tư phục vụ nông nghiệp. Đầu tư phát triển các cụm công nghiệp, làng nghề phù hợp với quy hoạch và điều kiện cụ thể tại địa phương; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn sản xuất kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp; tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

Bảo tồn, phát triển các ngành nghề, làng nghề, dịch vụ nông thôn, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống. Chú trọng đào tạo, tôn vinh nghệ nhân ở nông thôn. Xây dựng hạ tầng thương mại nông thôn đa dạng, đồng bộ, kết hợp hài hoà giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với từng địa bàn; nâng cấp hệ thống chợ truyền thống đáp ứng nhu cầu của người dân. Phát huy vai trò của các hiệp hội ngành hàng trong liên kết sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản.

4. Xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hoá

Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hoá, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích của người dân. Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng nông thôn mới cấp thôn, bản. Quy hoạch, kiến trúc khu dân cư, công trình, nhà ở phù hợp với truyền thống văn hoá, cảnh quan, môi trường, điều kiện thực tế từng địa phương và thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng khoa học - công nghệ trong thiết kế, quản lý, xây dựng kiến trúc nông thôn. Cải thiện điều kiện sống, nhà ở, đổi mới tư duy, nếp sống, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng, miền. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, phát triển bền vững kinh tế - xã hội khu vực biên giới, biển, đảo, vùng khó khăn...

Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, kết nối với đô thị, nhất là các khu vực ven đô thị lớn, thị trấn, thị tứ, từng bước tiệm cận về điều kiện hạ tầng, dịch vụ của đô thị; đẩy nhanh quá trình hiện đại hoá kết cấu hạ tầng giao thông, chuyển đổi số, văn hoá, giáo dục, y tế; cung cấp nước sạch theo quy chuẩn; nâng cấp, bảo đảm an toàn các công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai, đê sông, đê biển, kè chống sạt lở bờ sông, bờ biển. Khẩn trương, quyết liệt xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất

là rác thải, nước thải. Xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, giàu bản sắc văn hoá truyền thống.

Tăng đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, ưu tiên các vùng khó khăn, miền núi, biên giới, hải đảo, phần đất không để chênh lệch lớn giữa các vùng. Nâng cao hiệu quả đầu tư, tích hợp một số chương trình đầu tư đang triển khai trên địa bàn nông thôn vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Huy động mạnh mẽ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh hình thức đầu tư theo phương thức đối tác công - tư (PPP).

5. Hoàn thiện thể chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật đất đai bảo đảm quản lý, sử dụng bền vững, hiệu quả đất nông nghiệp, thúc đẩy tích tụ, tập trung, sử dụng linh hoạt, hiệu quả đất lúa; khắc phục tình trạng bỏ hoang, làm thoái hoá đất; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường phân cấp, phân quyền cho chính quyền các cấp, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Tăng đầu tư ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 cho nông nghiệp, nông thôn ít nhất gấp 2 lần giai đoạn 2011 - 2020. Có cơ chế điều tiết, phân bổ ngân sách bảo đảm hài hoà lợi ích giữa các địa phương có diện tích đất trồng lúa, đất rừng lớn với các địa phương khác; hỗ trợ nâng cao đời sống của người trồng lúa, trồng rừng. Khẩn trương hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng, bảo đảm nguồn lực cho công tác bảo vệ và phát triển rừng. Xử lý triệt để những tồn đọng về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường, chấm dứt tình trạng các công ty nông, lâm nghiệp được giao đất, cho thuê đất nhưng không đầu tư, tổ chức sản xuất mà khoán trắng cho hộ gia đình, cá nhân.

Phát triển thị trường tài chính, tín dụng vi mô, các sản phẩm dịch vụ tài chính mới, củng cố và mở rộng hệ thống quỹ tín dụng nhân dân, bảo đảm an toàn, hiệu quả. Khẩn trương hoàn thiện chính sách để mở rộng quy mô, đối tượng

tham gia bảo hiểm nông nghiệp, góp phần giảm thiểu rủi ro cho nông dân. Tiếp tục dành nguồn vốn tín dụng ưu đãi, khuyến khích các tổ chức tín dụng cho vay đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hỗ trợ tín dụng cho hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ nông thôn phát triển sản xuất kinh doanh; nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng. Triển khai có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi để giải quyết việc làm, chuyển đổi ngành nghề ở nông thôn. Phát huy vai trò của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, nhất là với hộ nghèo và các đối tượng chính sách; ngăn chặn, xử lý nghiêm tín dụng đen.

Có chính sách phù hợp đối với xây dựng nông thôn mới ở vùng ven đô thị, đồng bằng, miền núi, biên giới, hải đảo; khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước, công ty nông, lâm nghiệp. Hoàn thiện chính sách phát triển trang trại, kinh tế hộ, kinh tế tập thể, liên kết, hợp tác sản xuất kinh doanh; tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã, hình thành các hiệp hội, liên hiệp hợp tác xã.

6. Tạo đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn

Đổi mới tổ chức và hoạt động, nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thân thiện với môi trường; đẩy nhanh chuyển đổi số toàn diện ngành nông nghiệp, xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu lớn; thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo, khoa học - công nghệ thực sự trở thành động lực quan trọng trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Tăng cường năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ chức nghiên cứu và chuyển giao khoa học - công nghệ công lập, kết hợp đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, thực hiện khoán, đặt hàng sản phẩm khoa học - công nghệ, tạo đột phá về giống cây trồng, vật nuôi. Đổi mới công

tác khuyến nông, khuyến công theo hướng kết hợp giữa nhà nước với doanh nghiệp; theo chuỗi ngành hàng, chuyển đổi số.

Hỗ trợ thành lập các vườn ươm công nghệ, trung tâm khởi nghiệp, quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo, các doanh nghiệp khởi nghiệp trong nông nghiệp, nông thôn. Thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa các viện, trường, doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân. Khuyến khích doanh nghiệp và người dân ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và kết nối cung - cầu; đẩy mạnh thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát an toàn thực phẩm. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về nông nghiệp, nông dân, nông thôn liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành.

Tạo đột phá trong phát triển nhân lực, đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, tận dụng hiệu quả cơ hội Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Đổi mới toàn diện hình thức tổ chức và nội dung đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, nhất là lao động trẻ, đáp ứng nhu cầu thị trường. Mở rộng quy mô, ngành nghề đào tạo phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, khoa học - công nghệ, quản trị kinh doanh đáp ứng nhu cầu lao động ở nông thôn, chuyển đổi nghề nghiệp và xuất khẩu lao động. Có chiến lược nâng cao năng suất lao động, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức tư nhân tham gia đào tạo nghề, phát triển thị trường lao động ở nông thôn.

7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, chuyển mạnh sang mô hình tăng trưởng xanh. Quy hoạch sử dụng đất nông thôn gắn kết với phát triển đô thị, khai thác và phát huy nguồn lực đất đai trong xây dựng, phát triển bền vững kinh tế nông thôn. Bảo vệ quỹ đất nông nghiệp cả về số lượng, chất lượng; chống sạt lở bờ sông, bờ biển, xâm nhập mặn, thoái hoá đất. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng, chống phá rừng, suy giảm chất lượng rừng; nâng cao chất

lượng và trữ lượng rừng; kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm. Bảo vệ, phát triển bền vững nguồn lợi thủy, hải sản, bảo tồn đa dạng sinh học.

Bảo đảm an ninh, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, bền vững nguồn nước. Khuyến khích phát triển nông nghiệp tuần hoàn, tái sử dụng phụ phẩm, áp dụng công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện môi trường; thu hút doanh nghiệp đầu tư xử lý nước thải, chất thải rắn, trước hết là tại các làng nghề, cụm công nghiệp, dịch vụ, khu xử lý rác tập trung.

Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng tới từng vùng, địa phương; hướng dẫn người dân và doanh nghiệp chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng chính sách, lộ trình thực hiện giảm phát thải khí nhà kính, khí metal trong nông nghiệp phù hợp với cam kết quốc tế. Chủ động phòng, chống thiên tai, sử dụng đồng bộ, hiệu quả các biện pháp công trình và phi công trình; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư.

8. Chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và đẩy mạnh chuyển giao khoa học - công nghệ

Chú trọng phát triển thị trường nông sản trong nước, chủ động khai thác hiệu quả cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA), giữ ổn định các thị trường truyền thống, mở rộng và đa dạng hoá thị trường xuất khẩu, tránh phụ thuộc vào một số ít thị trường. Có giải pháp căn cơ để khắc phục hiệu quả, kịp thời tình trạng tiêu thụ khó khăn và ứ ứ nông sản xuất khẩu qua biên giới. Chuyển mạnh từ xuất khẩu tiểu ngạch sang xuất khẩu chính ngạch; khẩn trương xây dựng các trung tâm phân phối, trung chuyển hàng hoá, hệ thống kho, phương tiện bảo quản, đa dạng hoá phương thức vận tải. Thông tin kịp thời các cam kết quốc tế và sự thay đổi chính sách của các thị trường nhập khẩu. Triển khai hiệu quả, thiết thực công tác quảng bá, xúc tiến thương mại dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Chủ động phòng, chống gian lận thương mại; có các biện pháp phòng vệ phù hợp với cam kết quốc tế và kịp thời xử lý tranh chấp thương mại phát sinh.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, nguồn tài trợ của các nước, các tổ chức và cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế cho phát triển nông

ng nghiệp, nông dân, nông thôn; thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài vào nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích đầu tư vào phát triển công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn.

Mở rộng hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản, công nghệ giống, công nghệ môi trường, tái sử dụng phụ phẩm. Tăng cường hợp tác quốc tế trong ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, phòng, chống dịch bệnh, ô nhiễm môi trường xuyên biên giới.

9. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp ở nông thôn

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của chính quyền và cơ quan quản lý nhà nước các cấp về nông nghiệp, nông dân, nông thôn bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cấp; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các ban, bộ, ngành Trung ương với các địa phương. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới phương thức quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín.

Phát huy quyền làm chủ của người dân ở cơ sở, tạo điều kiện để người dân tích cực tham gia các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam vững mạnh, thực sự là tổ chức đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân. Phát huy vai trò, tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức cộng đồng dân cư tham gia phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Nguyễn Hòa sừu tâm

MỘT SỐ NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TRONG THÁNG 7 NĂM 2022

Văn Thanh biên tập

Ban Thường vụ Hội Nông dân Thành phố đề nghị các cấp Hội bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy địa phương tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân năm 2022, trong đó tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

- Tuyên truyền Nghị quyết số 15-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.

- Tuyên truyền tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh – Liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2022).

- Đẩy mạnh tuyên truyền Cuộc thi “Tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào, Lào Việt Nam” năm 2022.

- Tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công (07/8/1912 - 07/8/2022).

- Tuyên truyền kết quả Hội thi Nhà nông đua tài cấp thành phố năm 2022.

- Tuyên truyền kết quả công tác Hội và phong trào nông dân 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

- Về công tác thông tin tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh Covid -19 trên địa bàn Thành phố, việc đẩy mạnh tiêm vắc xin phòng Covid -19 cho trẻ em dưới 12 tuổi và tiêm mũi 3, mũi 4 ở người lớn. Tuyên truyền cán bộ, hội viên, nâng cao ý thức phòng, chống dịch, tránh tâm lý lơ là, chủ quan.

- Về xây dựng nông thôn mới; công tác tuyên truyền đảm bảo trật tự an toàn giao thông, công tác đảm bảo trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Về công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; Về cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam

PHÁT HUY TINH THẦN ANH BỘ ĐỘI CỤ HỒ, LÀM GIÀU TRÊN MẢNH ĐẤT QUÊ HƯƠNG MÌNH

Phạm Thị Dung – Chủ tịch Hội Nông dân huyện Mê Linh



Ông Hiệp chăm sóc vườn ổi trong trang trại của mình (Ảnh:Phạm Thị Dung)

Về xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, TP Hà Nội hỏi ông Bùi Văn Hiệp sinh năm 1967 thì từ người trẻ cho đến người già ở thôn Kim Tiên, xã Kim Hoa ai cũng biết đến. Dù sinh ra và lớn lên tại xã Đại Thịnh nhưng ông Hiệp lại có duyên với đồng đất xã Kim Hoa. Ông Hiệp còn được người dân thôn Kim Tiên gọi với tên thân thương là anh Bộ đội cụ Hồ thời bình.

Năm 1986, ông Hiệp tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự đến cuối năm 1989 ông xuất ngũ trở về quê hương. Sau khi lập gia đình, 2 vợ chồng ông đã tích cực tham gia sản xuất nông nghiệp tại địa phương nhưng do diện tích đất canh tác ít, chưa có kinh nghiệm nên thu nhập từ nông nghiệp không cao, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Ông đã luôn trăn trở làm thế nào để làm

giàu trên chính mảnh đất quê hương mình.

Năm 2017, ông biết được đồng đất thôn quê mình đã được quy hoạch đô thị, đây là cơ hội cho nhân dân trong xã phát triển, nhưng bên cạnh đó là những khó khăn cho những người nông dân đang sản xuất nông nghiệp. Ông đã suy nghĩ nhiều đêm tìm hướng đi mới trong sản xuất để phù hợp với tình hình mới.

Đúng lúc đó, thật may mắn ông được người bạn giới thiệu tại thôn Kim Tiền có vùng đất rộng khoảng 9ha đất bãi sông cà Lồ người dân bỏ hoang hoá, làm bãi chăn thả châu bò, cỏ hoang mọc đến ngang ngực. Sau khi khảo sát bãi đất, ông Hiệp nhận thấy chất đất tại đây là đất phù sa cổ, phù hợp cho cây ăn quả, tuy nhiên ông cũng nhận thấy khó khăn đó là đất này là đất chia cho dân theo nghị định 64 của Chính Phủ, thuộc quyền sử dụng của 300 hộ dân thôn Kim Tiền, làm sao để các hộ cùng đồng thuận để cho thuê, khó khăn thứ hai là vốn và kinh nghiệm trồng cây ăn quả. Dù có nhiều khó khăn nhưng ông đã thuyết phục gia đình và một số người bạn để cùng hợp tác, thuê mảnh đất này, cùng đi học tập kinh nghiệm tại các nhà vườn tại các huyện khác, các xã trong huyện để áp dụng vào mô hình của mình.

Với sự giúp đỡ của ông Hữu - Trưởng Thôn, Chủ nhiệm Hợp tác xã thôn Kim Tiền các hộ dân đã đồng ý cho ông Hiệp và 02 hộ khác thuê bãi đất hoang hoá, mỗi hộ thuê khoảng 30.000m². Bắt tay vào khai hoang vùng đất ông Hiệp đã gặp vô vàn khó khăn như vốn, điện, nước, máy móc thiết bị, khoảng cách từ nhà ông ở xã Đại Thịnh đến khu đất thuê khoảng 9km... Dù gặp rất nhiều khó khăn cũng không làm cho ông Hiệp nản lòng, ông vay vốn, thuê máy móc vào khai hoang, làm sạch cỏ và chọn 02 giống cây trồng chủ lực để trồng là cây hoa cúc và cây ổi Lê Đài loan. Với bao công sức

và hy vọng, sau 4 tháng cây hoa cúc đã cho thu hoạch lứa đầu tiên, mặc dù lợi nhuận thu được không nhiều so với chi phí đầu tư ban đầu nhưng đã đem lại cho ông một niềm tin về hướng đi mình đã chọn là đúng đắn.

Hiện nay, mô hình của ông Hiệp đang phát triển theo hướng vườn sinh thái, trải nghiệm, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu chủ lực với các cây trồng là ổi, hồng xiêm và vườn hoa trái nghiệm... Mô hình của ông đã tạo việc làm thường xuyên cho 6 lao động địa phương, thu nhập bình quân 6.000.000 đồng/tháng và tạo việc làm thời vụ cho 10 - 12 người. Hàng năm, Trang trại của ông đón hàng trăm lượt khách vào vườn trải nghiệm, thăm quan mua hoa quả. Mô hình của ông đã cho thu nhập ổn định, mỗi năm sau khi trừ chi phí đạt 500 - 600 triệu đồng. Với những kết quả trên, nhiều năm liền ông Hiệp được được UBND huyện, Hội Nông dân huyện tặng giấy khen; năm 2021 ông được Hội Nông dân TP Hà Nội tặng danh hiệu "Nông dân Thủ đô xuất sắc".

Chủ tịch Hội Nông dân xã Kim Hoa, xã Đại Thịnh cho biết, ông Hiệp là anh bộ đội cụ Hồ thời kỳ đổi mới, biến vùng đất hoang hoá thành vùng đất màu mỡ, được nhân dân thôn Kim Tiền luôn yêu quý, tôn trọng và là hội viên nông dân giỏi cấp Thành phố, ông luôn nhiệt tình tham gia các phong trào Hội cũng như các phong trào mà hai địa phương phát động.

Những tấm gương tiêu biểu như ông Bùi Văn Hiệp trong sản xuất, kinh doanh đã góp phần thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập và mức sống nông dân. Qua đó, giúp người nông dân đổi mới suy nghĩ, cách làm, xây dựng nhiều mô hình hiệu quả, sáng tạo, ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, làm giàu cho bản thân, cho gia đình và góp phần xây dựng quê hương.

NÔNG DÂN THỦ ĐÔ XUẤT SẮC TÂM HUYẾT VỚI MÔ HÌNH TRANG TRẠI THỰC VẬT CẢNH

Nguồn: Laodongthudo.vn

Từ mô hình trang trại thực vật cảnh mang lại hiệu quả tích cực về kinh tế cũng như môi trường sống đô thị, ông Đào Mạnh Hùng (Hà Nội) vừa được vinh danh Nông dân Thủ đô xuất sắc năm 2021.

Đầu tư vào ý tưởng lớn

Trang trại hoa cây cảnh Thăng Long của ông Đào Mạnh Hùng nằm ở xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì (Hà Nội) có diện tích gần 5ha ở làng cổ Huỳnh Cung. Đi vào hoạt động chính thức được gần 5 năm, trang trại đã đón rất nhiều lượt khách đến tham quan và mua cây cảnh. Trong 5 năm qua, ông Hùng đã trồng tới hơn 2 nghìn giống hoa, theo dõi, nhiệt đới hóa 270 giống hoa hồng. Nhiều tài liệu về thực vật cảnh của ông đã được đăng ký bản quyền để giúp người yêu hoa có những lựa chọn phù hợp.

Qua giới thiệu của ông Hùng, trang trại bao gồm 8 nơi trồng hoa leo giàn, vòm tổng hợp, 21 đường hoa, 20 vườn hoa, kèm với đó là hồ sen, đầm súng, đầm sấu, tiểu cảnh cá koi, khu vui chơi trẻ em, vẽ mỹ thuật ngoài trời,... Trang trại không chỉ khai thác kinh tế mà còn là nơi trao đổi kỹ thuật ươm trồng, mua bán các loại giống cây và hơn cả là cổ vũ, động viên các phong trào sống xanh, bảo vệ lá phổi của thiên nhiên cho những người yêu thích thực vật cảnh.

“Ngoài ra, đây cũng là nơi học sinh tham quan, trải nghiệm. Đến thăm vườn cây cảnh, học sinh còn được trải nghiệm về môi trường, có thể là chơi gốm, vẽ tranh hoa lá, nặn đất sét, được học về kỹ thuật cây trồng, chụp ảnh. Các cháu nhỏ tuổi có thể tham quan, làm quen với hoa lá. Nông trại cũng hỗ trợ bộ môn sinh học cho các trường học



Ông Đào Mạnh Hùng đang chăm sóc vườn cây cảnh

tới để làm quen với các loại thực vật làm cảnh cho đô thị”, ông Hùng cho biết.

Tất cả các tác phẩm trong trang trại đều được tái chế từ rác thải môi trường thành tác phẩm nghệ thuật. Bàn ghế của trang trại được làm từ vỏ của những chiếc tàu thuyền đã hỏng, hoặc không còn sử dụng. Trong trang trại có một khu trưng bày những sản phẩm gốm Bát Tràng bị lỗi trong quá trình nung nóng. Trên những chiếc chum bị nứt vỡ, cây hoa cảnh vẫn phát triển một cách tự nhiên nhờ sự chăm sóc đặc biệt của bàn tay những người nông dân với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực làm nông nghiệp.

Với mong muốn được góp phần bảo vệ môi trường của đô thị, giải pháp của ông Hùng là trồng nhiều cây xanh trong nhà, từ 100 tầng trở xuống; đồng thời không ngại tư vấn cách trồng cây cho mọi người. Ông Hùng bày tỏ: “Trên thực tế, mọi người hành động về môi trường rất nhiều, nhưng hiệu quả đạt được thì lại rất ít. Ở đâu có xây dựng, có các công trình kiến trúc mới, có đô thị, thì ở chỗ đó cũng cần được xanh hóa. Còn

không xanh hóa, chúng ta không có cách nào để cải thiện môi trường khí hậu”.

Là quản lý của Trang trại hoa cây cảnh Thăng Long, anh Nguyễn Thành Luân chia sẻ: “Vào mùa cao điểm, hoa nở rộ, một ngày trang trại đón từ 300 đến 500 lượt khách tham quan và mua cây cảnh”. Mô hình đã giúp cho ông Hùng đem về doanh thu gần 300 triệu đồng mỗi tháng.

Đánh giá cao hiệu quả của mô hình Trang trại hoa cây cảnh Thăng Long, bà Phạm Bích Thủy - Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Thanh Trì cho biết: “Mô hình của ông Đào Mạnh Hùng mang tính hiệu quả rất cao, tạo việc làm cho nhiều lao động, thúc đẩy kinh tế địa phương. Hiện tại, dù đang dịch Covid-19, trang trại lúc nào cũng có từ 5 đến 10 người lao động có việc làm thường xuyên. Cùng với đó là các hoạt động liên quan đến mô hình sinh thái, đem lại hiệu ứng tích cực cho môi trường đô thị. Đất của ông Hùng thuê lại để làm nông nghiệp cũng tránh cho việc bỏ hoang hóa nhiều diện tích ruộng, đất xen kẹt không có người chăm sóc”.

Nỗi niềm trần trở

Ông Hùng cho rằng, chỉ có cách trồng cây xanh thì mới giúp cải tạo chất lượng không khí của Thủ đô. “Dùng cây cảnh trong nhà không chỉ là bảo vệ môi trường mà cả về khía cạnh tinh thần, ý nghĩa về sự thư giãn và nâng cao sức khỏe cho các thể hệ. Người ta có công viên sinh thái, công viên thực vật, nhưng tôi có "công viên thực vật cảnh" dành cho đô thị. Bao năm qua, chúng tôi luôn tâm niệm sống đẹp cùng thiên nhiên và sử dụng vẻ đẹp của thiên nhiên để lan tỏa đến cộng đồng, đặc biệt là ý nghĩa của việc trồng cây hoa cảnh bảo vệ môi trường đô thị.”, ông Hùng nói.

Gắn bó với trang trại, ông Hùng hiểu từng loại cây, từng điều kiện sống của chúng, cùng với giải pháp giúp cây sống bền vững và ông

sẵn sàng truyền toàn bộ kinh nghiệm đó cho những ai đang cần. Ông Hùng mong muốn nếu tất cả người dân đều trồng cây trong nhà thì thành phố sẽ sạch đẹp, trong lành. Ý tưởng của ông Hùng lớn, nhưng trần trở cũng rất nhiều, ở chỗ làm sao để thuyết phục mọi người cùng sống xanh, mà chỉ một cá nhân ông thì cũng khó có thể thực hiện được.

Khi được hỏi về các chính sách hỗ trợ mô hình nông nghiệp của Hội Nông dân huyện Thanh Trì, Phó Chủ tịch Hội Phạm Bích Thủy cho biết: “Hiện tại, Quỹ hỗ trợ nông dân vẫn đang tạo điều kiện để ông Hùng vay vốn mở rộng và phát triển sản xuất mô hình du lịch nông nghiệp. Hội cũng tạo điều kiện để ông được vay vốn ngân hàng. Cùng với đó, Hội tạo điều kiện để đưa tác phẩm của ông Hùng ra các cuộc triển lãm và hội chợ để trưng bày, giới thiệu và quảng bá. Trong huyện đã có một điểm kết nối giới thiệu các sản phẩm an toàn, các sản phẩm OCOP, những mô hình sinh thái sẽ được quảng bá rộng rãi hơn trong thời gian tới”.

Với những gì đã đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo vệ môi trường, mới đây ông Đào Mạnh Hùng đã nhận được Bằng khen “Nông dân Thủ đô xuất sắc năm 2021” do Hội Nông dân thành phố Hà Nội trao tặng.



Trang trại còn là nơi học sinh trải nghiệm giáo dục thực tế

TIN HOẠT ĐỘNG CÁC CẤP HỘI

Văn Thanh

I. HỘI NÔNG DÂN THÀNH PHỐ



Đồng chí Dương Thị Hằng – Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nông dân Thành phố phát biểu tại hội nghị Ban Chấp hành lần thứ 12 (Ảnh: Văn Thanh)

Ngày 06/6/2022, Hội Nông dân thành phố Hà Nội tổ chức hội nghị Ban Chấp hành lần thứ 12 (Phiên không thường kỳ). Thực hiện bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân Thành phố nhiệm kỳ 2018 – 2023. Đồng chí Nguyễn Hữu Hoàng – Phó Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố được bầu Ủy ban Kiểm tra và giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân Thành phố; các đồng chí Nguyễn Văn Trường - Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Ba Vì, đồng chí Đặng Thị Tươi - Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội



Toàn cảnh hội nghị ký kết thảo thuận tác giữa Hội Nông dân TP Hà Nội và Công ty Bảo hiểm PVI Hà Thành (Ảnh: Thu Thủy)

Nông dân huyện Ứng Hòa và đồng chí Phạm Thị Thu Hiền – Phó chánh Văn phòng, Hội Nông dân Thành phố được bầu vào Ban Chấp hành Hội Nông dân Thành phố nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Ngày 7/6, Hội Nông dân TP Hà Nội và Công ty Bảo hiểm PVI Hà Thành ký kết thỏa thuận hợp tác thực hiện "Chương trình an sinh xã hội, phúc lợi cho hội viên, nông dân". Theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các bên. Nội dung hợp tác nhằm hỗ trợ, nâng cao phúc lợi hội viên, nông dân, góp phần bảo đảm đời sống an sinh xã hội.



Đồng chí Phạm Hải Hoa – Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố phát biểu tại hội nghị ký kết chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022-2023 (Ảnh: Văn Thanh)

Ngày 09/6, tại Hà Nội, Hội Nông dân thành phố Hà Nội và Hội Nông dân tỉnh Bình Phước tổ chức hội nghị ký kết chương trình phối hợp, giai đoạn 2022-2023. Tại hội nghị, lãnh đạo hai đơn vị đã trao đổi và thống nhất chương trình phối hợp về tổ chức các hoạt động tuyên truyền các chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và chính sách đối với nông dân; vận động nông dân tích cực ứng dụng các tiến bộ của khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, bảo quản, chế biến; quảng bá và cung cấp sản phẩm nông nghiệp ra thị trường. Đồng thời, giới thiệu, tham quan,

học hỏi các mô hình sản xuất tiêu biểu; liên kết xây dựng mô hình kinh tế tập thể theo hình thức hợp tác xã kiểu mới, tổ hợp tác. Tích cực, thường xuyên tổ chức hội thảo, hội nghị để trao đổi ý kiến, kinh nghiệm...



Đồng chí Phạm Hải Hoa – Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố phát biểu tại hội nghị sơ kết chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh Hà Giang giai đoạn 2019-2021. (Ảnh: Văn Thanh)

Thực hiện Chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân thành phố Hà Nội và Hội Nông dân tỉnh Hà Giang, từ ngày 10-12/6/2022, Đoàn công tác Hội Nông dân thành phố Hà Nội do đồng chí Phạm Hải Hoa – Thành ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố làm Trưởng đoàn đã đến thăm và làm việc với Hội Nông dân tỉnh Hà Giang. Tiếp đoàn có đồng chí Trần Xuân Thủy – Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Hà Giang và các đồng chí Thường trực, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Hà Giang. Tại hội nghị các đồng chí lãnh đạo Hội Nông dân hai tỉnh, thành phố đã khẳng định kết quả trên là bước khởi đầu tốt đẹp và trong thời gian tiếp theo hai địa phương cần tăng cường công tác phối hợp trên nhiều lĩnh vực nhất là trong công tác trao đổi học tập kinh nghiệm trong phát triển nông nghiệp bền vững, nông nghiệp sạch; phối hợp giới thiệu, quảng bá sản phẩm của hai địa phương. Hỗ trợ hội viên nông dân, đồng bào dân tộc khó khăn ở vùng biên giới góp phần cùng các cấp, cách ngành phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân vùng biên giới.

Trước đó, Đoàn công tác đã đến dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sỹ Quốc gia Vị Xuyên, Đài

tưởng niệm 468 tri ân các anh hùng, liệt sỹ đã hy sinh oanh liệt trong chiến tranh biên giới phía Bắc giai đoạn 1979 – 1989 nhân kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2022).

Đoàn công tác Hội Nông dân đã đến thăm và tặng 57 suất quà trị giá 56 triệu đồng cho các hộ dân tại bản Pờ Chừ Lũng, là bản đặc biệt khó khăn của xã Ngam La, huyện Yên Minh; đến thăm và động viên cán bộ, chiến sỹ Đồn biên phòng Lũng Cú, tỉnh Hà Giang.

Ngày 13/6, Đoàn công tác thăm, trao ủng hộ 200 triệu đồng cho Hội Nông dân tỉnh Tuyên Quang sử dụng vào việc xây dựng Nhà truyền thống Di tích lịch sử trụ sở Ban Nông vận Trung ương tại thôn Tân Lập, xã Tân Trào (Sơn Dương). Đây là số tiền do cán bộ, hội viên thành phố Hà Nội đã quyên góp được, thể hiện tình cảm, tấm lòng của cán bộ, hội viên, nông dân Hà Nội hướng về nguồn".



Đồng chí Dương Thị Hằng – PCT TT Hội Nông dân TP phát biểu tại hội nghị kiểm tra hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân và chương trình phối hợp với các Ngân hàng tại xã Phương Đình, huyện Đan Phượng (Ảnh: Nguyễn Liên)

Hội Nông dân TP phát biểu tại hội nghị kiểm tra hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân và chương trình phối hợp với các Ngân hàng tại xã Phương Đình, huyện Đan Phượng (Ảnh: Nguyễn Liên)

Trong hai ngày 16 và 23/6, Hội Nông dân thành phố Hà Nội về kiểm tra hoạt động Quỹ HTND và chương trình phối hợp với các Ngân hàng tại xã Phương Đình, huyện Đan Phượng và xã Vân Hà, huyện Đông Anh. Đoàn đã kiểm tra hồ sơ vay vốn, các loại sổ sách, chứng từ kế toán, báo

cáo tài chính, các văn bản liên quan, kiểm tra các Chi hội, tổ trưởng tổ vay vốn và các hộ vay vốn... Qua kiểm tra, đánh giá những ưu điểm, tồn tại, hạn chế từ đó đưa ra các phương án khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ HTND và nguồn vốn vay từ các Ngân hàng.



Đồng chí Đỗ Ngọc Toàn – Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Thanh tra, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát biểu tại hội nghị kiểm tra (Ảnh: Văn Thanh)

Ngày 20/6/2022, Hội Nông dân thành phố Hà Nội tiếp Đoàn thanh tra Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương. Tham gia đoàn có đồng chí Đỗ Ngọc Toàn – Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Thanh tra làm Trưởng đoàn; đồng chí Đỗ Thị Thanh Hà – Phó Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đồng chí Đỗ Đức Thịnh - Phó Ban Thi đua Khen thưởng Thành phố. Tiếp đoàn có các đồng chí Thường trực, Ban Thường vụ, thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội Nông dân Thành phố.

Tại hội nghị, Đồng chí Dương Thị Hằng – Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nông dân Thành phố đã báo cáo khái quát kết quả thực hiện các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Thành phố giai đoạn 2020 – 2021. Trước đó, Đoàn đã đến thăm mô hình trồng Nấm đông trùng hạ thảo của chị Nguyễn Thị Hồng – Nông dân Việt Nam xuất sắc năm 2021 ở xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai.

II. HỘI NÔNG DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ

1. Hội Nông dân huyện Ba Vì



Hội Nông dân huyện Ba Vì trao tiền hỗ trợ xây nhà cho gia đình hội viên có hoàn cảnh khó khăn tại thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh (Ảnh: Ngọc Doan)

Hội Nông dân huyện tổ chức hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Các cấp Hội đã tổ chức được 28 lớp tập huấn về kỹ thuật nuôi trồng thủy sản và chăm sóc cây ăn quả; Kỹ thuật sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, bón phân sinh học A2...cho 2.436 lượt người tham dự. HND xã Vạn Thắng, Châu Sơn phối hợp tổ chức hội nghị tuyên truyền phòng tránh rác thải nhựa cho 230 hội viên tham gia; HND xã Tiên phong, Tây Đằng phối hợp tập huấn về an toàn thực phẩm cho 163 hội viên tham gia.

Hội Nông dân huyện thăm và trao kinh phí hỗ trợ 10 triệu đồng để xây nhà cho hộ hội viên có hoàn cảnh khó khăn Hà Thị Quất – thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh. Hội Nông dân xã Phú Phương vận động cán bộ, hội viên ủng hộ được 8 triệu đồng tặng cho một hội viên có con mắc bệnh hiểm nghèo. Hội Nông dân thị trấn Tây Đằng phối hợp tặng 37 suất quà trị giá 7,4 triệu cho các cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp tháng hàng động vì trẻ em.

Chỉ đạo Hội Nông dân xã Cổ Đô thành lập, ra mắt được 2 Tổ hội Nông dân nghề nghiệp “Máy tre đan” tại thôn Kiều Mộc và Cổ Đô. Hội Nông dân huyện tiến hành giải ngân 6 dự án nguồn vốn quay vòng với số tiền 2,5 tỷ đồng tại 6 xã: Khánh Thượng, Minh Quang, Thụy An, Phong Vân, Vạn Thắng, Thái Hòa. Trong tháng các cơ sở Hội đã kết nạp được 215 hội viên.

2. Hội Nông dân huyện Chương Mỹ

Phối hợp với Ban Kinh tế - Xã hội, HND Thành phố tổ chức 02 lớp tập huấn ứng dụng công nghệ 4.0 chuyển đổi kỹ thuật số phát triển xây dựng Hợp tác xã với 105 hội viên tham gia. Phối hợp với Công



Hội Nông dân huyện Chương Mỹ tổ chức giải ngân vốn Quỹ hỗ trợ nông dân tại thị trấn Xuân Mai (Ảnh: Minh Thức)

ty Phồn Vinh tổ chức hội thảo ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi gia súc, gia cầm đạt hiệu quả kinh tế cao cho 150 cán bộ hội viên, hộ chăn nuôi, chủ trang trại của các xã Thanh Bình, Tốt Động, Đông Sơn, Thủy Xuân Tiên, Trường Yên.

HND các xã Lam Điền, Đông Lạc, Quảng Bị, Đông Phương Yên, Thủy Xuân Tiên phối hợp với Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật huyện tổ chức 05 lớp tập huấn kỹ thuật chăm sóc phòng trừ sâu bệnh hại lúa và hoa màu, cây ăn quả cho 500 lượt người.

Đòn đốc thu hồi vốn đến hạn của 6 đơn vị số tiền là 2,04 tỷ đồng, giám sát giải ngân 07 dự án Quỹ HTND nguồn Thành phố quay vòng với số tiền 3,7 tỷ đồng gắn với tổ chức lễ ra mắt các Tổ hội nông dân nghề nghiệp. Hướng dẫn lập dự án quay vòng vốn với số tiền 540 triệu đồng tại thị trấn Xuân Mai.

3. Hội Nông dân huyện Đan Phượng



Hội Nông dân huyện Đan Phượng phối hợp tổ chức truyền thông phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước tại xã Đan Phượng (Ảnh: Nguyễn Liên)

Phối hợp với UBMT Tổ quốc huyện tổ chức Hội nghị đối thoại giữa đồng chí Bí thư Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân năm 2022.

Tham gia đoàn kiểm tra chấm điểm Cuộc thi “Giữ gìn thôn, tổ dân phố sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn” tại xã Thượng Mỗ, Hạ Mỗ, Tân Hội. Đón đoàn Hội Nông dân Thành phố, Hội Nông dân các huyện Phúc Thọ, Ba Vì, Quốc Oai, Thạch Thất và thị xã Sơn Tây về thăm và trao đổi kinh nghiệm về mô hình sản xuất Nho Hạ đen của hộ ông HỢI và Hợp tác xã rau hữu cơ Cuối Quý tại xã Đan Phượng.

Tổ chức Hội thi Nhà nông đua tài huyện Đan Phượng năm 2022, kết quả đã trao 01 giải nhất cho thị trấn Phùng, 02 giải nhì cho xã Đan Phượng, Trung Châu, 03 giải ba cho xã Hạ Mỗ, Đông Tháp, Tân Lập và 10 giải khuyến khích.

Phối hợp tổ chức truyền thông phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước tại xã Đan Phượng. Phối hợp với Công ty cổ phần Thanh niên Việt Nam, Công ty Sumitri Miền Nam tổ chức 16 buổi tập huấn cho 1.600 lượt hội viên, nông dân về sử dụng phân bón lá cao cấp A2, chế phẩm sinh học Sumitri trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời cấp miễn phí 1.600 gói chế phẩm Sumitri tổng trị giá 48 triệu đồng.

4. Hội Nông dân huyện Đông Anh



Các đồng chí lãnh đạo HND TP và huyện Đông Anh chụp ảnh lưu niệm tại Cửa hàng giới thiệu và bán sản phẩm OCOP của Chi hội Nông dân nghề chạm khắc gỗ cao cấp xã Vân Hà (Ảnh: Đức Trọng)

Tổ chức kiểm tra 15 buổi tại các cơ sở Hội về việc tổ chức các hoạt động công tác Hội, thực các chỉ tiêu thi đua; kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng các nguồn vốn vay và việc sử dụng, kinh doanh vật tư nông nghiệp, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm... HND cơ sở kiểm tra được 8 buổi tại 6 chi, tổ Hội và 10 hộ gia đình hội viên, nội dung kiểm tra tập trung vào việc xây dựng các mô hình kinh tế, sử dụng vốn vay...

Chỉ đạo, hướng dẫn thành lập và ra mắt 2 Chi hội nông dân nghề nghiệp theo liên kết 5 nhà, 6 nhà ; 10 Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo liên kết 4

nhà, 5 nhà; Hướng dẫn thành lập 01 Hợp tác xã; Xây dựng cửa hàng giới thiệu, bán sản phẩm OCOP.

Hội Nông dân huyện phối hợp tổ chức 3 hội nghị tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật cư trú và Luật hôn nhân và gia đình cho 500 cán bộ, hội viên nông dân trên địa bàn huyện. Tổ chức được 12 buổi tập huấn khoa học kỹ thuật về chăn nuôi thú y, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho lúa, rau, cây ăn quả, cây hoa, cây cảnh với 1.200 lượt hội viên tham dự.

Vận động nội bộ hội viên nông dân giúp đỡ nhau về giống, vốn, vật tư nông nghiệp không lấy lãi với tổng giá trị trên 500 triệu đồng, giúp 35 hộ nông dân khó khăn có thêm điều kiện phát triển sản xuất.

5. Hội Nông dân huyện Gia Lâm



Hội Nông dân huyện Gia Lâm tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật về đất đai và xây dựng tại xã Đông Dư (Ảnh: Trần Luân)

Chỉ đạo 100% cơ sở Hội tổ chức thành công Hội thi Nhà Nông đua tài cấp xã bằng hình thức sân khấu hóa. HND huyện tổ chức thành công vòng thi sơ khảo “Nhà nông đua tài” tại 3 cụm: Cụm Nam Đuống, Cụm Sông Hồng, Cụm Bắc Đuống và Vòng Chung khảo Hội thi cấp Huyện với sự tham gia của 6 đội tuyển đã giành giải Nhất, Nhì ở các Cụm.

Phối hợp tổ chức 15 hội nghị tuyên truyền về Luật đất đai và xây dựng; Luật Dân sự, hôn nhân và gia đình; về phòng chống mua bán người, công tác giải phóng mặt bằng... thu hút trên 1.800 lượt cán bộ, hội viên tham gia. Tổ chức 17 buổi tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp cho 1.445 lượt hội viên nông dân. Phối hợp triển khai 03 lớp IPM tại cơ sở với tổng số 90 học viên.

Tổ chức giải ngân nguồn vốn Quỹ HTND Thành phố với tổng số tiền trên 8 tỷ đồng của 14 dự án cho vay giúp 200 hội viên nông dân. Phối hợp ngân hàng Bưu điện Liên Việt thành lập 2 tổ liên kết vay vốn, phối hợp thẩm định và giải ngân cho 09 hội viên xã

Dương Xá vay gần 900 triệu đồng. Hội Nông dân cơ sở tiếp tục triển khai hoạt động tín chấp mua 80 tấn phân bón các loại; cung ứng 1,2 tấn thóc giống phục vụ cho hội viên, nông dân sản xuất vụ mùa.

Phối hợp tổ chức tập huấn nhân rộng mô hình trồng dưa lê vàng theo hướng hữu cơ, tổng kết nghiệm thu mô hình trồng dưa lê Hàn Quốc tại xã Yên Thường.

6. Hội Nông dân huyện Hoài Đức



Đồng chí Dương Thị Hằng – PCT TT HND TP tặng hoa chúc mừng Hội thi Nhà nông đua tài huyện Hoài Đức năm 2022 (Ảnh: Nguyễn Đắc Hoàng)

Tổ chức thành công Hội thi Nhà nông đua tài với 20 đội thi đến từ HND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Kết thúc Hội thi, Ban Tổ chức đã trao giải nhất cho xã Song Phương, 02 giải nhì cho xã Sơn Đồng và La Phù; 03 giải ba cho xã Cát Quế, Vân Côn và Yên Sở; 14 giải khuyến khích cho các xã còn lại.

Phối hợp với Phòng Tư pháp huyện tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho 150 cán bộ, hội viên nông dân xã Lại Yên. Chỉ đạo kiện toàn Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Nông dân xã An Khánh.

Tổ chức thực hiện các bước rà soát, quy hoạch cán bộ lãnh đạo Hội Nông dân huyện nhiệm kỳ 2018-2023, nhiệm kỳ 2023-2028. Đôn đốc thu hồi 1,5 tỷ đồng nguồn vốn vay Quỹ HTND Thành phố, 540 triệu nguồn vốn quỹ HTND huyện. Tổ chức giải ngân dự án vay vốn quỹ HTND huyện quay vòng với số tiền 300 triệu đồng cho 15 hộ xã An Khánh.

Phối hợp với các Ngân hàng giúp nông dân vay vốn phát triển sản xuất, đến nay dư nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt 3.119 triệu đồng Ngân hàng Chính sách xã hội đạt 128.434 triệu đồng. Trong tháng đã kết nạp được 120 hội viên mới, quỹ Hội tăng được 40 triệu đồng.

7. Hội Nông dân huyện Mê Linh



Hội viên nông dân xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh tham diễn tập phòng chống thiên tai, cứu nạn cứu hộ năm 2022 (Ảnh: Lưu Thị Hương)

Tổ chức Hội thi Nhà nông đua tài cấp huyện với 18 đội thi tham gia, kết quả đã trao 1 nhất, 04 giải nhì, 13 giải khuyến khích. Hội thi đã thu hút trên 400 cán bộ, hội viên nông dân tham gia.

Hướng dẫn và hỗ trợ thành lập Hợp tác xã kinh doanh tổng hợp mì, bún Tiến Thịnh với 8 hộ tham gia. Ra mắt tổ hợp tác rau gia vị an toàn xã Tiến Thắng với 14 hội viên nông dân tham gia mô hình. Tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ thuật trồng rau an toàn cho 75 hội viên nông dân xã Tiến Thắng.

Phối hợp với Trung tâm nước sạch vệ sinh môi trường TP Hà Nội tổ chức 10 hội nghị tuyên truyền về nước sạch và sử lý rơm rạ, bảo vệ môi trường nông thôn cho 700 hội viên nông dân và phát 18.000 tờ rơi tuyên truyền về bảo vệ môi trường. Phối hợp với Hội Phật giáo của huyện Mê Linh tổ chức 04 lớp tuyên truyền về tang văn minh cho 210 người tại xã Văn Khê, Hoàng kim, Thạch Đà. Hội viên nông dân xã Tiến Thịnh tham diễn tập phòng chống thiên tai, cứu nạn cứu hộ năm 2022

Triển khai 02 dự án quay vòng tại xã Chu Phan, Tam Đồng với số vốn 900 triệu đồng. Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ cho 15 hội viên nông dân vay vốn với số vốn 2,25 tỷ đồng.

8. Hội Nông dân huyện Mỹ Đức

Chỉ đạo Hội Nông dân xã Đại Hưng ra mắt Tổ hội nông dân nghề nghiệp “Phát triển cây bưởi diễn năm 2022” với 10 thành viên tham gia, các thành viên được vay vốn

500 triệu quỹ HTND nguồn Thành phố để phát triển trồng cây bưởi diễn. Hội Nông dân xã Hương Sơn ra mắt Chi hội nông dân nghề nghiệp “Bảo tồn,



Hội Nông dân xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn kỹ thuật thâm canh lúa mùa hội viên nông dân (Ảnh: Nguyễn Tình)

phát triển trồng cây đặc sản rau sắng chùa Hương” với 15 thành viên tham gia, các thành viên được giải ngân 750 triệu quỹ HTND nguồn Thành phố.

Hội Nông dân huyện phối hợp Ban Tổ chức – Kiểm tra, Hội Nông dân Thành phố và Phòng Tư pháp huyện tổ chức hội nghị tuyên truyền về Luật đất đai, trật tự xây dựng năm 2022. Vận động, hướng dẫn nông dân thành lập 14 tổ hợp tác và chuẩn bị ra mắt 01 hợp tác xã may găng tay tại xã Mỹ Thành. HND xã Phúc Lâm phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn kỹ thuật thâm canh lúa mùa hội viên nông dân.

Tiếp tục phối hợp giải ngân các nguồn vốn vay giúp nông dân phát triển sản xuất. Đến nay, Hội Nông dân huyện đang quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân 3 cấp đạt 36.887 triệu đồng giúp 1.681 hộ vay phát triển kinh tế, dư nợ Ngân hàng Chính sách xã hội đạt 148.299 triệu đồng cho 3.484 hộ vay; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt 41.299 triệu đồng cho 415 hộ vay.

Tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường nông thôn và ứng phó với biến đổi khí hậu. Xây dựng 22 mô hình bảo vệ môi trường trong sản xuất, xử lý chất thải trong sinh hoạt ở địa bàn nông thôn.

9. Hội Nông dân huyện Phú Xuyên

Hưởng ứng ngày Môi trường Thế giới (5/6) Hội Nông dân các xã, thị trấn ra quân tổng vệ sinh môi trường, đường làng ngõ xóm,

chăm sóc 7 km tuyến đường hoa; vận động 540 hội viên nông dân tham gia 27 buổi tổng vệ sinh môi trường. Hội Nông dân huyện phối hợp với Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới Hà Nội phát 19.575 tờ rơi có nội dung tuyên truyền về xử lý rơm rạ trong sản xuất nông nghiệp cho hội viên nông dân trên địa bàn huyện.



Hội Nông dân huyện Phú Xuyên trao kinh phí sửa nhà cho hội viên nông dân Nguyễn Thị Hương ở xã Phú Túc (Ảnh: Phương Thảo)

Tổ chức cho 100 cán bộ, hội viên nông dân đi thăm quan học tập các mô hình kinh tế trong và ngoài huyện. HND huyện trao 20 triệu đồng kinh phí sửa nhà cho hội viên nông dân Nguyễn Thị Hương ở xã Phú Túc

Phối hợp với Trạm Khuyến nông huyện tổ chức 02 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trồng cây ăn quả cho 160 cán bộ, hội viên nông dân cho 02 xã Bạch Hạ và Nam Phong. Phối hợp với Trung tâm Dân số tổ chức 04 lớp tập huấn về Sức khỏe sinh sản và Kế hoạch hóa gia đình cho 320 hội viên nông dân tại 4 xã Phú Yên, Nam Phong, Chuyên Mỹ, Phúc Tiến. Hội Nông dân các xã Châu Can, Hồng Thái, Đại Xuyên phối hợp với UBND các xã, Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hà Nội chi nhánh số 6 tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho 180 lượt hội viên nông dân.

Triển khai hướng dẫn làm hồ sơ dự án quay vòng Quỹ HTND Thành phố với số tiền là 3,1 tỷ đồng và triển khai cho vay Tổ hợp tác trồng rau sạch xã Minh Tân với số tiền 614 triệu đồng nguồn Quỹ HTND Thành phố. Trong tháng đã kết nạp được 58 hội viên mới, quỹ Hội tăng được 20 triệu đồng.

10. Hội Nông dân huyện Phúc Thọ

Phối hợp với Ban Kinh tế - Xã hội HND Thành phố tổ chức 02 lớp tập huấn về “Mô hình kinh tế tập thể, tổ hợp tác, hợp tác xã” cho 80 hội viên tại xã Tích Giang và “Kỹ thuật chăn nuôi vịt đẻ trứng thương phẩm” cho chi hội nghề nghiệp tại xã Phụng Thượng. Phối hợp với Đảng ủy thị trấn Phúc Thọ chỉ đạo kiện toàn chức danh Chủ tịch HND Thị trấn, nhiệm kỳ 2018 – 2023 theo đúng quy định của Điều lệ Hội.

Tổ chức giải ngân 01 dự án nguồn ủy thác Quỹ HTND Thành phố với số tiền 750 triệu cho 15 hộ vay tại xã Thanh Đa. Thẩm định, lập hồ sơ trình Ban



Hội Nông dân xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ tổ chức ra mắt Chi hội nông dân nghề nghiệp nuôi vịt đẻ trứng thương phẩm (Ảnh: Văn Mạnh)

Điều hành Quỹ HTND Thành phố cho vay 01 dự án nguồn vốn quay vòng tại xã Tích Giang với số tiền 600 triệu đồng cho 12 hộ vay. Giải ngân 01 dự án nguồn huyện với số tiền 250 triệu đồng cho 10 hộ tại xã Xuân Đình, 02 dự án nguồn xã với số tiền 100 triệu cho 05 hộ vay tại xã Xuân Đình, xã Ngọc Tảo.

Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của 05 câu lạc bộ “Nông dân với pháp luật” thực hiện Chỉ thị 26 của Chính phủ về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nông dân; các mô hình an ninh tự quản; góp phần ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

11. Hội Nông dân huyện Quốc Oai



Hội Nông dân huyện Quốc Oai tổ chức hội nghị tập huấn về xử lý rơm rạ sau thu hoạch và xử lý rác thải sinh hoạt gia đình (Ảnh: Kim Thúy)

Phối hợp với cơ quan chuyên môn tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, kỹ thuật chăm sóc

cây có múi, chăm sóc chăn nuôi thủy sản; hướng dẫn cách sử dụng và bảo quản thuốc sinh học phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng và rau an toàn trên hệ thống loa truyền thanh được 170 buổi.

Chỉ đạo HND xã Đông Yên và Cộng Hòa phối hợp với Trạm Khuyến Nông huyện tập huấn 02 lớp về theo sóc cây bưởi theo hướng Vietgap và chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 180 đại biểu tham dự. Hội Nông dân xã Phương Cách phối hợp ra mắt mô hình điểm “Nông dân và Phụ nữ sống xanh, phân loại và xử lý rác thải tại nguồn” có 21 thành viên tham gia.

Phối hợp với Văn Phòng Hội Nông dân Thành phố tổ chức 02 lớp tập huấn và tọa đàm về An toàn, vệ sinh lao động cho 230 cán bộ, hội viên các xã, thị trấn tham dự. Chỉ đạo HND xã Cấn Hữu phối hợp với Phòng Tư pháp huyện tổ chức 01 buổi sinh hoạt của Câu lạc bộ Nông dân với pháp luật; tập huấn 01 lớp kỹ năng tuyên truyền và nghiệp vụ công tác hòa giải cho 110 cán bộ, hội viên, 01 hội nghị tập huấn về xử lý rơm rạ sau thu hoạch và xử lý rác thải sinh hoạt gia đình.

HND huyện tiếp tục vận động ủng hộ nâng cấp 01 nhà ở cho hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tổ chức giải ngân 1,8 tỷ đồng Quỹ HTND đảm bảo an toàn và đúng quy định. Trong tháng các cơ sở Hội đã kết nạp được 110 hội viên mới.

12. Hội Nông dân huyện Sóc Sơn



Hội Nông dân huyện Sóc Sơn phối hợp tổ chức thành lập mô hình điểm “Tự quản về an ninh trật tự” tại xã Tân Dân (Ảnh: Văn Vĩ)

Các cấp Hội phối hợp với các ngành chức năng tổ chức 18 buổi tập huấn khoa học kỹ thuật về kỹ thuật trồng, chăm sóc lúa chất lượng cao, cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cho 630 lượt cán bộ, hội viên nông dân. Phối hợp với Văn phòng Hội Nông dân Thành phố tổ chức hội nghị tọa đàm về công tác An toàn vệ sinh lao động trong sản xuất nông - lâm nghiệp và ngành nghề nông thôn cho 125 cán bộ, hội viên.

Chỉ đạo 100% cơ sở Hội tổ chức Hội thi Nhà nông đua tài trong đó 12 đơn vị tổ chức sân khấu hóa; 14 đơn vị tổ chức theo hình thức như hái hoa dân chủ,

tọa đàm. Hội thi cấp huyện được chia thành 3 cụm, tổ chức vào ngày 04, 05/6/2022. Kết quả Ban tổ chức đã trao 03 giải nhất, 03 giải nhì, 06 giải ba và 14 giải khuyến khích với tổng số tiền thưởng 23,5 triệu đồng.

Chỉ đạo Hội nông dân các xã vệ sinh môi trường, thu gom vỏ bao bì, thuốc bảo vệ thực vật ngoài đồng ruộng, trong tháng đã thu gom được trên 850kg. Phối hợp tổ chức thành lập mô hình điểm “Tự quản về an ninh trật tự” tại xã Tân Dân với 35 thành viên tham gia.

HND huyện trực tiếp hỗ trợ 1 tấn giống lúa ST 25 cho 15 xã gieo cấy vụ mùa 2022 với tổng diện tích 30ha; giải ngân 4 dự án Quỹ HTND với số tiền 1,5 tỷ đồng. Đôn đốc thu phí đến hạn, triển khai xây dựng 11 dự án nguồn vốn quay vòng với số tiền trên 5,4 tỷ đồng.

13. Hội Nông dân thị xã Sơn Tây



Hội Nông dân thị xã Sơn Tây tuyên truyền vận động nông dân tham gia phát triển kinh tế tập thể, ứng dụng công nghệ 4.0 thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp (Ảnh: Thanh Hải)

Các cấp Hội đã phối hợp tổ chức được 15 buổi tập huấn khoa học kỹ thuật về kỹ thuật trồng, chăm sóc cây vụ xuân, trồng lúa chất lượng cao, kỹ thuật ngâm ủ giống, rau an toàn, các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi cho 1.385 hội viên nông dân tham gia. Hội Nông dân thị xã phối hợp tổ chức hội nghị tọa đàm về an toàn vệ sinh lao động cho 90 cán bộ, hội viên nông dân và tổ chức hội nghị tuyên truyền, vận động hội viên nông dân tham gia xây dựng mô hình kinh tế tập thể, tổ hợp tác, hợp tác xã cho 55 hội viên nông dân.

HND xã Cổ Đông thành lập và ra mắt Chi hội nghề nghiệp chăn nuôi bò sinh sản, bò thịt với 15 thành viên; Tổ hội nghề nghiệp chăn nuôi gà thịt với 6 thành viên. Hội Nông dân xã Xuân Sơn thành lập tổ hợp tác sản xuất đồ mộc dân dụng với 4 thành viên tham gia. Hội Nông dân xã Cổ Đông ra mắt mô hình nông dân tham gia tự quản về an ninh trật tự với 10 thành viên.

Hội Nông dân xã Thanh Mỹ ra quân xây dựng tuyến đường nở hoa xanh, sạch, đẹp với chiều dài hơn 500m. Hội Nông dân phường Viên Sơn hướng dẫn làm điểm mô hình xử lý rác hữu cơ tại hộ gia đình bằng chế phẩm vi sinh EMUNIV cho 74 hộ hội viên.

Hội Nông dân thị xã phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin 4.0 thực hiện chuyển đổi số phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp cho 55 cán bộ, hội viên nông dân. Trong tháng đã kết nạp được 35 hội viên mới, quỹ Hội tăng 63 triệu đồng.

14. Hội Nông dân huyện Thanh Trì



Hội Nông dân huyện Thanh Trì tổ chức hội nghị tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên nông dân tham gia phát triển kinh tế tập thể, tổ hợp tác, hợp tác xã (Ảnh: Minh Hào)

Phối hợp tổ chức 2 hội nghị tuyên truyền cán bộ, hội viên nông dân tham gia phát triển mô hình kinh tế tập thể, tổ hợp tác, hợp tác xã; tuyên truyền ứng dụng công nghệ 4.0 thực hiện chuyển đổi số phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp nông thôn cho 380 cán bộ hội viên tham dự.

Tổ chức thành công Hội thi Nhà nông đua tài vòng chung khảo, Ban Tổ chức Hội thi đã trao một giải xuất sắc, 2 giải nhất, 3 giải nhì, 4 giải ba và 5 giải khuyến khích cho các đội thi.

Tổ chức ra mắt 8 Tổ hội nghề nghiệp và giải ngân hơn 6 tỷ đồng cho 155 hộ vay vốn trong đó 69 hộ xây dựng mô hình điểm tập trung các ngành nghề trồng rau, hoa cây cảnh, buôn bán, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp...

Phối hợp tổ chức tập huấn về kỹ thuật nuôi cá Vietgap và nuôi cá chim trắng cho 120 hội viên. Tổ chức ra quân 02 buổi tổng vệ sinh môi trường vào sáng thứ 7 thu hút 250 hội viên tham gia. Trong tháng kết nạp được 52 hội viên mới.

15. Hội Nông dân huyện Thanh Oai

Tổ chức thành công Hội thi Nhà nông đua tài vòng chung khảo với 4 đội thi xuất sắc nhất đã vượt qua vòng thi sơ khảo gồm: xã Đỗ Động, Cao Viên, Hồng Dương và Thanh Văn. Kết thúc Hội thi, Ban



Các đồng chí lãnh đạo Hội Nông dân Thành phố và huyện Thanh Oai tặng hoa và cờ lưu niệm cho các đội tham gia Hội thi Nhà nông đua tài huyện Thanh Oai năm 2022 (Ảnh: Đình Thủy)

Tổ chức đã trao 1 giải nhất, 1 giải nhì, 2 giải ba cho các đội thi.

Kiểm tra khảo sát mô hình “ứng dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường trong chăn nuôi” tại xã Liên Châu. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ Ngân hàng Chính sách xã hội cho các đồng chí trong Ban Thường vụ Hội Nông dân các xã, thị trấn tại Trung tâm chính trị huyện Thanh Oai.

Tổ chức đoàn tham quan học tập mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại thành phố Thanh Hóa cho các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân các xã, thị trấn. Tổ chức rà soát, đề xuất xét tặng kỷ niệm chương vì giai cấp nông dân việt nam năm 2022.

16. Hội Nông dân huyện Thường Tín



Hội Nông dân huyện Thường Tín tổ chức hội nghị tập huấn về kỹ thuật chăm sóc lúa và phòng chống dịch bệnh, cách xử lý rơm rạ bằng chế phẩm sinh học (Ảnh: Nguyệt Hà)

Hưởng ứng ngày Môi trường thế giới 5/6 và tháng hành động vì môi trường, Hội Nông dân huyện đã phối hợp với Trung tâm Bảo vệ môi trường

trong sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới phát 18.850 tờ rơi đến hội viên nông dân các xã, thị trấn với nội dung tuyên truyền về các giải pháp đốt rơm rạ sau thu hoạch góp phần hạn chế gây ô nhiễm không khí và biến đổi khí hậu. HND xã Lê Lợi đã phát động toàn dân sử dụng thùng rác có nắp đậy với 288/300 hộ đăng ký tham gia, kinh phí do các hộ tự nguyện đóng góp, lắp đặt các thùng đựng vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật tại cánh đồng thôn An Cảnh. HND huyện tổ chức hội nghị tập huấn về kỹ thuật chăm sóc lúa và phòng chống dịch bệnh, cách xử lý rơm rạ bằng chế phẩm sinh học

Phối hợp với Đảng ủy xã Nhị Khê hướng dẫn Hội Nông dân xã thực hiện các bước quy trình nhân sự và tổ chức kiện toàn Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ và chức danh Chủ tịch Hội Nông dân xã nhiệm kỳ 2018-2023.

Phối hợp tổ chức 05 hội nghị tập huấn về kỹ thuật trồng rau sạch trong nhà màng, lưới; chuyển đổi số trong nông nghiệp và phát triển kinh tế tập thể cho 305 cán bộ, hội viên nông dân. Các cơ sở Hội đã tổ chức khai giảng 06 lớp nâng cao tay nghề, truyền nghề cho 210 hội viên nông dân. Trong tháng, các cơ sở Hội đã giới thiệu kết nạp được 04 đảng viên; kết nạp được 219 hội viên mới.

17. Hội Nông dân huyện Ứng Hòa



Hội Nông dân huyện Ứng Hòa tổ chức kiểm tra công tác Hội 6 tháng đầu năm tại xã Đông Tiến (Ảnh: Nguyễn Thị Điệp)

Phối hợp với Trạm Khuyến nông, Trạm Bảo vệ thực vật, đại lý phân bón tập huấn canh tác và kỹ thuật sử dụng phân bón cho hội viên nông dân.

Tổ chức kiểm tra hoạt động công tác Hội, công tác quản lý, sử dụng Quỹ HTND, hoạt động vay vốn các Ngân hàng tại Hội Nông dân các xã: Viên An, Hoa Sơn, Đông Tiến, Thị Trấn Văn Đình, Vạn Thái. Tổ chức giải ngân Quỹ HTND nguồn huyện với số tiền 300 triệu đồng cho 15 hộ vay. Hướng dẫn và

thẩm định dự án vay vốn Quỹ HTND Thành phố với số tiền 3,3 tỷ đồng.

Phối hợp với các Ngân hàng giúp nông dân vay vốn phát triển sản xuất, đến nay dự nợ Ngân hàng Chính sách xã hội đạt 203,8 tỷ đồng cho 4.491 hộ vay; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt 64,559 tỷ đồng 758 hộ vay. Trong tháng kết nạp được 60 hội viên mới, quỹ Hội tăng 25 triệu đồng.

18. Hội Nông dân huyện Thạch Thất



Hội Nông dân xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất tiếp nhận, hỗ trợ 5000 con gà giống lông màu cho 5 hội viên trong Chi hội nông dân nghề nghiệp chăn nuôi gà thả vườn (Ảnh: Lê Vinh Thịnh)

Hội Nông dân huyện phối hợp tổ chức tuyên truyền về cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, chính sách giải phóng mặt bằng thu hồi đất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích... cho trên 1500 lượt hội viên tham gia.

HND các xã, thị trấn phối hợp tổ chức các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật, công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai... cho trên 3000 lượt hội viên tham gia. HND xã Hạ Bằng tiếp nhận, hỗ trợ 5000 con gà giống lông màu cho 5 hội viên trong Chi hội nông dân nghề nghiệp chăn nuôi gà thả vườn.

Chỉ đạo tổ chức kiện toàn Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chức danh Chủ tịch Hội Nông dân xã Hạ Bằng; Phó chủ tịch Hội Nông dân xã Yên Bình; Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy Ban Kiểm tra Hội Nông dân xã Thạch Xá.

Tổ chức kiểm tra công tác Hội và phong trào nông dân, các hoạt động phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội tại 8 cơ sở Hội. Trong tháng đã kết nạp được 78 hội viên mới nâng số hội viên được kết nạp trong 6 tháng đầu năm là 375 hội viên.

CHÀNG THANH NIÊN RỜI QUÊ HƯƠNG LÀM GIÀU TRÊN CAO NGUYÊN MỘC CHÂU

Văn Thanh

Vào những ngày cuối tháng 5, chúng tôi có dịp đến thăm mô hình trồng mận của anh Trịnh Viết Tường ở Tiểu khu 3 Khang, xã Đông Triều, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Trước mặt chúng tôi là một đồi mận với những hàng cây xanh mướt, những quả mận căng mọng đã đến độ thu hoạch. Nơi đây còn được gọi là Thung lũng mận Nà Ka là một trong những thắng cảnh tại Mộc Châu mà du khách không thể bỏ qua khi ghé thăm vùng đất này

Dẫn chúng tôi đi thăm quan đồi mận, anh Tường chia sẻ: bản thân không phải là người gốc Sơn La, sinh ra và lớn lên tại xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Năm 1990, lúc đó tôi mới tròn 18 tuổi đã quyết định lên vùng đất cao nguyên Mộc Châu lập nghiệp. Với quyết tâm làm giàu trên mảnh đất cao nguyên này, năm 1993 tôi đã nhận 2 ha của Nông trường Mộc Châu để trồng mận. Ban đầu anh gặp rất nhiều khó khăn do chưa có kinh nghiệm nên năng suất không cao, chất lượng chưa đạt yêu cầu. Nhưng với tinh thần quyết không bỏ cuộc, anh Tường đã tích cực tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm sản xuất thông qua sách báo, mạng internet, các buổi tập huấn khoa học kỹ thuật do Hội Nông dân tổ chức; thường xuyên trao đổi, học tập các mô hình tiêu biểu trên địa bàn huyện.

Nhờ có sự cần cù, chịu khó, ham học hỏi vườn mận nhà anh đã cho năng suất cao, chất lượng tốt được người tiêu dùng đón nhận. Sau khi lập gia đình, anh đã bàn với vợ mở rộng diện tích trồng mận, áp dụng phương pháp mới vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế. Đến nay, tổng diện tích vườn mận của anh đã lên tới 7,6 ha được trồng theo hướng hữu cơ, mỗi năm bình quân cho thu hoạch trên 100 tấn quả, thu nhập sau khi trừ chi phí đạt gần 1 tỷ đồng/năm.

Anh Tường cho biết, trồng mận theo phương pháp hữu cơ có rất nhiều ưu điểm đó là giữ ẩm cho đất, tạo độ bền chống bạc màu, chống rửa



Đoàn công tác Hội Nông dân thành phố Hà Nội đến thăm mô hình trồng mận hữu cơ của anh Trịnh Viết Tường (Ảnh: Thu Hiền)

trôi và cho chất lượng mận rất ngon, tạo vị ngọt thanh, chua nhẹ. Nhờ đó mận của anh được người tiêu dùng ưa chuộng, giá thành được nâng cao. Hiện nay, anh là thành viên Hợp tác xã nông nghiệp sạch Mộc Châu.

Sau hơn 30 năm rời quê hương đi lập nghiệp, đến nay anh Tường đã trở thành một chủ vườn mận với thu nhập hàng tỷ đồng mỗi năm. Đó thực sự là một thành quả ngọt ngào sau những cố gắng không biết mệt mỏi với quyết tâm làm giàu trên mảnh đất cao nguyên Mộc Châu tươi đẹp.

Với những kết quả đã đạt được, anh Tường đã được chính quyền địa phương, Hội Nông dân các cấp khen thưởng; nhiều năm liền anh đạt hộ sản xuất kinh doanh giỏi cấp tỉnh. Anh xứng đáng là một tấm gương sáng trong phong trào thanh niên lập thân, lập nghiệp.